UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 215/QĐ-SGDĐT	*Bình Phước, ngày 23 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH

Khen thưởng các tập thể và cá nhân đạt thành tích cao
Hội thao Giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường THPT năm học 2020-2021

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Quyết định số 26/2020/QĐ-UBND ngày 08/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 32/2020/QĐ-UBND ngày 14/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Điều lệ Hội thao Giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường Trung học phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 3035/QĐ-SGDĐT ngày 29/9/2020 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Trưởng ban tổ chức Hội thao Giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường Trung học phổ thông năm học 2020-2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Khen cho các tập thể và cá nhân đạt thành tích cao tại Hội thao Giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường THPT năm học 2020-2021 gồm các tập thể và cá nhân có tên sau (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Tiền thưởng kèm theo cho các tập thể và cá nhân được thực hiện theo các quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Giáo dục Trung học thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các tập thể, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: - Như Điều 3; - Bộ CHQS tỉnh; - Các trường THPT; - Lưu: VT, GDTrH.	**KT. GIÁM ĐỐC** **PHÓ GIÁM ĐỐC** CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH BÌNH PHƯỚC *Hồ Hải Thạch*

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH
Các tập thể, cá nhân đạt thành tích cao
Hội thao Giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường THPT năm học 2020-2021
(Kèm theo Quyết định số 215/QĐ-SGDĐT ngày 23/01/2021 của Giám đốc Sở GD&ĐT)

1. Tập thể

1.1. Tặng cờ toàn đoàn

- Giải Nhất: Trường THPT Thanh Hòa;

- Giải Nhì: Trường THPT Phú Riềng; Trường THPT Chơn Thành;

- Giải Ba: Trường THPT chuyên Bình Long; Trường THPT chuyên Quang Trung; Trường PTDTNT THPT Bình Phước; THCS&THPT Lương Thế Vinh.

1.2. Tặng cờ đồng đội

a) Nội dung Một số hiểu biết chung về quốc phòng và an ninh

**** Khối lớp 10:***

- Giải Nhất: THPT Chơn Thành;

- Giải Nhì: THCS&THPT Đăk Mai, THPT Thanh Hòa;

- Giải Ba: PTDTNT THPT Bình Phước; THCS&THPT Tân Tiến, THPT Nguyễn Du.

**** Khối lớp 11:***

- Giải Nhất: THPT chuyên Quang Trung;

- Giải Nhì Nhì: THPT Thanh Hòa, THPT chuyên Bình Long;

- Giải Ba: PTDTNT THPT Bình Phước, THCS&THPT Tân Tiến, THPT Lê Quý Đôn.

**** Khối lớp 12:***

- Giải Nhất: THPT chuyên Quang Trung;

- Giải Nhì: THCS&THPT Nguyễn Bỉnh Khiêm, THPT Đồng Phú;

- Giải Ba: THPT Nguyễn Du, THPT Phú Riềng, PTDTNT THPT Bình Phước.

b) Nội dung Đội ngũ tiểu đội

- Giải Nhất: THCS&THPT Tân Tiến;

- Giải Nhì: THCS&THPT Nguyễn Bỉnh Khiêm, THPT Chơn Thành;

- Giải Ba: THPT chuyên Bình Long, THPT chuyên Quang Trung, THPT Thống Nhất.

c) Nội dung Kỹ thuật cấp cứu và chuyển thương

- Giải Nhất: THPT Chơn Thành;

- Giải Nhì: THCS&THPT Lương Thế Vinh, PTDTNT THCS&THPT Bù Gia Mập;

- Giải Ba: THPT Thanh Hòa, THPT Đồng Phú, THCS&THPT Võ Thị Sáu.

2. Cá nhân: Công nhận và cấp giấy chứng nhận cho 217 cá nhân đạt giải Nhất, Nhì, Ba (34 giải Nhất, 61 giải Nhì, 122 giải Ba) gồm:

STT	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Lớp	Trường đang học	Thời gian (s)	Điểm	Đạt giải
I. Nội dung đội ngũ từng người không có súng, khối 10 (Nam)										
1	Lê Nhật	Sỹ	Nam	12/04/2005	Kinh	10A2	THCS&THPT Nguyễn Bỉnh Khiêm		7,80	Nhất
2	Nguyễn Mạnh	Bình	Nam	10/02/2005	Kinh	10I	THPT chuyên Quang Trung		7,80	Nhất
3	Hoàng Minh	Quân	Nam	02/04/2005	Kinh	10A3	THCS&THPT Lương Thế Vinh		7,80	Nhất
4	Đinh Văn	Hào	Nam	18/01/2005	Kinh	10A2	THPT Đa Kia		7,60	Nhì
5	Trần Hoàng	Duy	Nam	09/04/2005	Kinh	10B	THCS&THPT Đồng Tiến		7,50	Nhì
6	Vũ Minh	Khang	Nam	09/06/2005	Kinh	10A2	THPT Trần Phú		7,50	Nhì
7	Lương Văn	Kiệt	Nam	13/07/2005	Kinh	10A3	THCS&THPT Nguyễn Bỉnh Khiêm		7,50	Nhì
8	Phan Văn	Trí	Nam	24/12/2005	Kinh	10A2	THPT Nguyễn Huệ		7,50	Nhì
9	Lâm Khang	Dĩ	Nam	30/03/2005	Khơme	10B	PTDTNT THPT Bình Phước		7,50	Nhì
10	Nguyễn Tấn	Dũng	Nam	10/02/2005	Kinh	10C	THPT Nguyễn Du		7,50	Nhì
11	Nguyễn Đức	Nghĩa	Nam	24/09/2005	Kinh	10A8	THPT chuyên Bình Long		7,50	Nhì
12	Phạm Anh	Huy	nam	11/01/2005	Kinh	10E	THPT Chu Văn An		7,50	Nhì
13	Trần Quang	Vinh	Nam	16/01/2005	Kinh	10A8	THPT Phước Bình		7,40	Ba
14	Lê Mai Quốc	Khánh	Nam	02/09/2005	Kinh	10A1	THCS&THPT Đăng Hà		7,30	Ba
15	Nguyễn Minh	Dương	nam	15/11/2003	Kinh	10E	THPT Chu Văn An		7,30	Ba
16	Võ Thanh	Tùng	Nam	16/03/2005	Kinh	10D1	THPT Phú Riềng		7,30	Ba
17	Trương Đan	Huy	Nam	16/09/2005	Kinh	10A6	THPT Lộc Hiệp		7,30	Ba
18	Trần Minh	Đức	Nam	18/07/2005	Kinh	10A2	THPT TX Bình Long		7,20	Ba
19	Nguyễn Thanh	Phúc	Nam	02/02/2005	Kinh	10A2	THPT Đa Kia		7,20	Ba
20	Đặng Anh	Hào	Nam	10/03/2005	Kinh	10A1	THPT Nguyễn Huệ		7,20	Ba
21	Trần Quốc	Đạt	Nam	11/12/2005	Kinh	10I	THPT chuyên Quang Trung		7,20	Ba
22	Nguyễn Đình	Duy	Nam	29/09/2005	Kinh	10A1	THPT Thống Nhất		7,20	Ba

STT	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Lớp	Trường đang học	Thời gian (s)	Điểm	Đạt giải
II. Nội dung đội ngũ từng người không có súng, khối 10 (Nữ)										
1	Hoàng Nguyễn Phương	Nghi	Nữ	22/11/2005	Kinh	10A2	THPT Bù Đăng		8,00	Nhất
2	Trương Nhật	Lan	Nữ	17/07/2005	Kinh	10TT8	THPT chuyên Bình Long		8,00	Nhất
3	Trần Hải	Vy	Nữ	11/12/2005	Kinh	10A1	THCS&THPT Đăk Mai		8,00	Nhất
4	Lê Thùy	Trang	Nữ	20/11/2005	Kinh	10A2	THPT Đa Kia		7,90	Nhì
5	Trần Thị Hoài	Ngọc	Nữ	13/02/2005	Kinh	10A2	THPT Nguyễn Huệ		7,90	Nhì
6	Hoàng Thị Tuyết	Nhung	Nữ	29/07/2005	Kinh	10A	THPT Chu Văn An		7,90	Nhì
7	Nguyễn Lê Quỳnh	Anh	Nữ	27/07/2005	Kinh	10D1	THPT Phú Riềng		7,90	Nhì
8	Nguyễn Thị Thanh	Phương	Nữ	22/05/2005	Kinh	10A12	THPT Thanh Hòa		7,80	Nhì
9	Trịnh Thị Mỹ	Linh	Nữ	09/12/2005	Kinh	10D5	THPT Phú Riềng		7,80	Nhì
10	Dương Minh	Thư	Nữ	06/08/2005	kinh	10B	PTDTNT THPT Bình Phước		7,70	Ba
11	Nông Thị Ngọc	Trâm	Nữ	15/06/2005	Nùng	10B	PTDTNT THPT Bình Phước		7,60	Ba
12	Hoàng Thị Mỹ	Duyên	Nữ	18/01/2005	Kinh	10A7	THPT Đăk Ơ		7,50	Ba
13	Hoàng Yến	Nhi	Nữ	07/07/2005	Tày	10A1	THCS&THPT Đăng Hà		7,50	Ba
14	Lê Thị Hiếu	Phương	Nữ	30/03/2005	Kinh	10A5	THPT Lộc Hiệp		7,50	Ba
15	Phạm Thị Thanh	Vân	Nữ	09/11/2005	Kinh	10A1	THPT Trần Phú		7,50	Ba
16	Hồ Thị Ngọc	Trang	Nữ	21/05/2005	Kinh	10A4	THPT Chơn Thành		7,50	Ba
17	Trương Thị	Vân	Nữ	02/03/2005	Nùng	10A	PTDTNT THCS&THPT Bù Gia Mập		7,50	Ba
18	Sầm Thị	Liễu	Nữ	27/02/2005	Nùng	10A1	THCS&THPT Tân Tiến		7,50	Ba
19	Nguyễn Phạm Hải	Dương	Nữ	21/06/2005	Kinh	10A10	THPT Nguyễn Huệ		7,50	Ba
20	Huỳnh Nhật Phương	Trâm	Nữ	18/09/2005	Kinh	10D	THPT chuyên Quang Trung		7,50	Ba
21	Trịnh Hoàng Như	Quỳnh	Nữ	26/01/2005	Kinh	10A1	THPT Thống Nhất		7,50	Ba
22	Cao Thị Hồng	Vân	Nữ	08/08/2005	Kinh	10A5	THPT Bù Đăng		7,50	Ba
23	Lê Thị Thủy	Tiên	Nữ	21/07/2005	Kinh	10TT8	THPT chuyên Bình Long		7,50	Ba
24	Lê Nguyễn Trà	My	Nữ	02/06/2005	Kinh	10A1	THPT Nguyễn Hữu Cảnh		7,50	Ba
25	Nguyễn Thị Bạch	Dương	Nữ	10/08/2005	Kinh	10A1	THCS&THPT Đăk Mai		7,50	Ba

STT	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Lớp	Trường đang học	Thời gian (s)	Điểm	Đạt giải
III. Nội dung Ném lựu đạn trúng đích, khối 11 (Nam)										
1	Điểu Thành	Tài	Nam	03/03/2003	Stiêng	11A6	THPT Trần Phú		8,20	Nhất
2	Điểu	Mập	Nam	03/05/2003	STiêng	11A2	THCS&THPT Võ Thị Sáu		8,00	Nhất
3	Ngô Duy	Hoàng	Nam	22/03/2004	Kinh	11A1	THPT Thống Nhất		8,00	Nhất
4	Đinh Nhật	Tâm	Nam	24/04/2004	Kinh	11A2	THPT Thanh Hòa		8,00	Nhất
5	Nguyễn Hoàng	Hùng	Nam	15/09/2004	Tầy	11A5	THPT Đăk Ơ		7,80	Nhì
6	Lưu Vũ Bảo	Thanh	Nam	17/08/2004	Kinh	11B5	THPT Lê Quý Đôn		7,60	Nhì
7	Nguyễn Trường	Giang	Nam	19/08/2004	Kinh	11D4	THPT Nguyễn Du		7,60	Nhì
8	Ngô Quốc	Huy	Nam	23/11/2004	Kinh	11A7	THPT Phước Bình		7,40	Nhì
9	Đào Đình	Hoàn	Nam	09/12/2004	Kinh	11A2	THPT Lộc Ninh		7,40	Nhì
10	Lâm Minh	Thông	Nam	13/09/2004	Kinh	11A4	THPT Trần Phú		7,20	Ba
11	Bùi Sỹ	Mạnh	Nam	20/08/2004	Kinh	11A2	THPT Hùng Vương		7,20	Ba
12	Lâm	Va	Nam	16/02/2002	Stiêng	11D	PTDTNT THPT Bình Phước		7,00	Ba
13	Loan Văn	Dương	Nam	14/11/2004	Tày	11A2	THPT Lộc Ninh		6,80	Ba
14	Phạm Minh	Quang	Nam	04/02/2004	Kinh	11A4	THPT Đăk Ơ		6,60	Ba
15	Dư Công	Tài	Nam	15/11/2004	Kinh	11A3	THPT Phú Riềng		6,60	Ba
16	Vũ Đức	Toàn	Nam	24/02/2004	Kinh	11A2	THPT TX Bình Long		6,20	Ba
17	Phan Trọng	Hiếu	Nam	18/03/2003	Kinh	11A8	THPT Chơn Thành		6,20	Ba
18	Lê Văn	Trung	Nam	04/01/2004	Kinh	11A7	THPT Ngô Quyền		6,00	Ba
19	Mai Thành	Đạt	nam	24/09/2004	Kinh	11C	THPT Chu Văn An		6,00	Ba
IV. Nội dung Ném lựu đạn trúng đích, khối 11 (Nữ)										
1	Võ Kim	Ngân	Nữ	11/03/2004	Kinh	11A9	THPT Phước Bình		8,60	Nhất
2	Hoàng Thị Quỳnh	Giao	Nữ	18/09/2004	Kinh	11A1	THCS&THPT Võ Thị Sáu		8,60	Nhất
3	Nguyễn Thị Thùy	Thắm	Nữ	25/03/2003	Kinh	11A	THPT Phước Bình		8,00	Nhất
4	Nguyễn Thị Kim	Huệ	Nữ	26/09/2004	Kinh	11A1	THPT Ngô Quyền		7,60	Nhì
5	Kha Thị Bảo	Ly	Nữ	31/07/2004	Thái	11A3	THPT Lộc Ninh		7,60	Nhì

STT	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Lớp	Trường đang học	Thời gian (s)	Điểm	Đạt giải
6	Mạc Thị Thanh	Nhàn	Nữ	23/04/2004	Nùng	11B	PTDTNT THPT Bình Phước		7,60	Nhì
7	Nguyễn Huyên Thanh	Thủy	Nữ	19/06/2004	Kinh	11C	THPT Chu Văn An		7,40	Nhì
8	Lê Thị Hoài	Thu	Nữ	12/01/2004	Kinh	11A5	THPT Đa Kia		7,00	Nhì
9	Đàm Ngọc Uyển	Nhi	Nữ	08/04/2004	Kinh	11B3	THPT Lê Quý Đôn		6,80	Ba
10	Thị	Hóc	Nữ	19/10/2004	Stiêng	11A4	THCS&THPT Võ Thị Sáu		6,80	Ba
11	Bùi Thị Thùy	Trinh	Nữ	12/07/2004	Kinh	11A2	THPT Lộc Thái		6,80	Ba
12	Vũ Thị Hiền	Lương	Nữ	03/11/2004	Kinh	11B	THPT chuyên Quang Trung		6,80	Ba
13	Hoàng Ngọc	Ánh	Nữ	20/05/2004	Nùng	11A6	THPT Thống Nhất		6,80	Ba
14	Phạm Thùy	Liên	Nữ	12/04/2004	Kinh	11A3	THPT Thanh Hòa		6,80	Ba
15	Bùi Nguyễn Hải	Dương	Nữ	26/06/2004	Kinh	11B	THPT TX Bình Long		6,40	Ba
16	Trần Thị Mỹ	An	Nữ	12/11/2004	Kinh	11A9	THPT Nguyễn Khuyến		6,20	Ba
17	Nông Thị Đức	Hạnh	Nữ	23/01/2005	Tày	11A2	THCS&THPT Đăng Hà		6,00	Ba
18	Trịnh Thị Như	Ngọc	Nữ	06/11/2004	Kinh	11A2	THPT Trần Phú		6,00	Ba
19	Trần Thị Thu	Hiền	Nữ	04/02/2004	Kinh	11A2	THCS&THPT Nguyễn Bỉnh Khiêm		6,00	Ba
20	Phạm Thị Hồng	Diệu	Nữ	02/01/2004	Kinh	11A1	THPT Nguyễn Huệ		6,00	Ba
V. Nội dung Tháo, lắp súng tiểu liên AK ban ngày, khối 11 (Nam)										
1	Lưu Vũ Bảo	Thanh	Nam	17/08/2004	Kinh	11B5	THPT Lê Quý Đôn	17’68	10,00	Nhất
2	Lâm Minh	Thông	Nam	13/09/2004	Kinh	11A4	THPT Trần Phú	17’74	10,00	Nhất
3	Trần Trọng	Nghĩa	Nam	12/10/2004	Kinh	11T7	THPT chuyên Bình Long	18’35	10,00	Nhất
4	Bùi Đức	Hào	Nam	21/12/2004	Kinh	11B3	THPT Lê Quý Đôn	18’60	10,00	Nhì
5	Phạm Minh	Quang	Nam	04/02/2004	Kinh	11A4	THPT Đăk Ơ	19’41	10,00	Nhì
6	Phạm Quốc	Huy	Nam	26/09/2004	Kinh	11TN2	THPT Đồng Phú	20’1	10,00	Nhì
7	Lê Văn	Tiến	Nam	16/12/2003	Kinh	11A8	THPT Bù Đăng	22’59	9,60	Nhì
8	Dương Hoàng	Phúc	Nam	08/10/2004	Tày	11B	THCS&THPT Đồng Tiến	23’15	9,40	Nhì
9	Nguyễn Thành	Luân	Nam	11/07/2004	Kinh	11A5	THCS&THPT Lương Thế Vinh	23’50	9,40	Ba
10	Mai Bảo	Anh	Nam	22/08/2004	Kinh	11TS7	THPT chuyên Bình Long	24’14	9,20	Ba

STT	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Lớp	Trường đang học	Thời gian (s)	Điểm	Đạt giải
11	Tải Trung	Thịnh	Nam	18/09/2003	Hơ mông	11A3	THCS&THPT Đăng Hà	24’29	9,20	Ba
12	Đinh Nhật	Tâm	Nam	24/04/2004	Kinh	11A2	THPT Thanh Hòa	24’48	9,20	Ba
13	Mai Xuân	Trung	Nam	09/05/2004	Kinh	11A4	THPT Đa Kia	24’76	9,20	Ba
14	Phạm Minh	Hậu	Nam	05/08/2004	Kinh	11I	THPT chuyên Quang Trung	24’77	9,20	Ba
15	Phạm Văn	Hiếu	Nam	24/07/2004	Kinh	11D4	THPT Nguyễn Du	24’77	9,20	Ba
16	Trịnh Xuân	Hiền	Nam	30/5/2004	Kinh	11A1	THPT Nguyễn Hữu Cảnh	24’91	9,20	Ba
17	Thái Hoàng	Nghĩa	Nam	26/04/2004	Kinh	11A4	THPT Lộc Hiệp	25’02	9,00	Ba
18	Dư Công	Tài	Nam	15/11/2004	Kinh	11A3	THPT Phú Riềng	25’06	9,00	Ba
VI. Nội dung Tháo, lắp súng tiểu liên AK ban ngày, khối 11 (Nữ)										
1	Trần Thị Mỹ	An	Nữ	12/11/2004	Kinh	11A9	THPT Nguyễn Khuyến	17’28	10,00	Nhất
2	Trịnh Thị Như	Ngọc	Nữ	06/11/2004	Kinh	11A2	THPT Trần Phú	18’22	10,00	Nhất
3	Đào Thị Phương	Hòa	Nữ	02/02/2004	Kinh	11TS7	THPT chuyên Bình Long	18’23	10,00	Nhất
4	Nguyễn Thị Bảo	Ngọc	Nữ	29/06/2004	Kinh	11TS7	THPT chuyên Bình Long	18’29	10,00	Nhì
5	Đàm Ngọc Uyển	Nhi	Nữ	08/04/2004	Kinh	11B3	THPT Lê Quý Đôn	18’44	10,00	Nhì
6	Nguyễn Thị Lan	Hương	Nữ	25/05/2004	Nùng	11B	PTDTNT THPT Bình Phước	18’91	10,00	Nhì
7	Đoàn Hoàng	Quyên	Nữ	01/08/2004	Kinh	11A1.5	THPT Hùng Vương	19’06	10,00	Nhì
8	Hoàng Ngọc	Ánh	Nữ	20/05/2004	Nùng	11A6	THPT Thống Nhất	19’19	10,00	Nhì
9	Phạm Hoàng Thu	Lan	Nữ	04/08/2004	Kinh	11B5	THPT Lê Quý Đôn	19’29	10,00	Ba
10	Mạc Thị Thanh	Nhàn	Nữ	23/04/2004	Tày	11B	PTDTNT THPT Bình Phước	19’53	10,00	Ba
11	Trần Thị Hà	Phương	Nữ	24/10/2004	Kinh	11A3	THPT Lộc Hiệp	20’00	10,00	Ba
12	Vũ Thị Hồng	Nhung	Nữ	25/03/2004	Kinh	11A2	THPT Trần Phú	20’19	10,00	Ba
13	Phạm Thị Hồng	Diệu	Nữ	02/01/2004	Kinh	11A1	THPT Nguyễn Huệ	20’45	10,00	Ba
14	Hoàng Thị Mai	Anh	Nữ	02/10/2004	Kinh	11A2	THPT Nguyễn Hữu Cảnh	20’52	10,00	Ba
15	Nguyễn Huyên Thanh	Thủy	Nữ	19/06/2004	Kinh	11C	THPT Chu Văn An	20’82	10,00	Ba
16	Lê Minh Bảo	Phương	Nữ	10/01/2004	Kinh	11H	THPT chuyên Quang Trung	21’47	9,80	Ba
17	Nguyễn Như Quỳnh	Hoa	Nữ	19/07/2004	Kinh	11 D4	THPT Nguyễn Du	21’47	9,80	Ba
18	Mã Thị Cẩm	Hường	Nữ	02/03/2004	Tày	11A1	THCS&THPT Tân Tiến	21’50	9,80	Ba

STT	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Lớp	Trường đang học	Thời gian (s)	Điểm	Đạt giải
19	Phạm Thị Minh	Thư	Nữ	13/8/2004	Kinh	11A6	THPT Nguyễn Hữu Cảnh	21’50	9,80	Ba
20	Nguyễn Mỹ	Linh	Nữ	08/09/2004	Kinh	11D5	THPT Nguyễn Du	21’50	9,80	Ba
VII. Nội dung Các tư thế, động tác cơ bản vận động trong chiến đấu, khối 11 (Nam)										
1	Điểu	Kêu	Nam	09/03/2004	Stiêng	11B	PTDTNT THCS&THPT Bù Gia Mập		9,60	Nhất
2	Lê Văn	Tiến	Nam	16/12/2003	Kinh	11A8	THPT Bù Đăng	20’66	9,40	Nhất
3	Điểu Thành	Tài	Nam	03/03/2003	Stiêng	11A6	THPT Trần Phú	21’14	9,40	Nhất
4	Lưu Vũ Bảo	Thanh	Nam	17/08/2004	Kinh	11B5	THPT Lê Quý Đôn	21’75	9,20	Nhì
5	Trần Duy	Hoàng	Nam	10/08/2004	Kinh	11A1	THCS&THPT Tân Tiến	22’00	9,20	Nhì
6	Trương Công	Thành	Nam	20/09/2004	Kinh	11A3	THPT Đa Kia	22’11	9,20	Nhì
7	Phạm Minh	Hậu	Nam	05/08/2004	Kinh	11I	THPT chuyên Quang Trung	22’11	9,20	Nhì
8	Tô Ngọc	Hiếu	Nam	27/02/2004	Kinh	11A1	THCS&THPT Nguyễn Bỉnh Khiêm	22’38	9,20	Nhì
9	Mai Xuân	Trung	Nam	09/05/2004	Kinh	11A4	THPT Đa Kia	22’41	9,20	Ba
10	Lê Văn	Trung	Nam	04/01/2004	Kinh	11A7	THPT Ngô Quyền	22’56	9,00	Ba
11	Phan Tài	Anh	Nam	02/12/2004	Kinh	11A8	THPT Nguyễn Khuyến	22’78	9,00	Ba
12	Hồ Việt	Anh	Nam	29/01/2004	Kinh	11A2	THPT Thanh Hòa	22’84	9,00	Ba
13	Lê Văn	Trung	Nam	25/11/2004	Kinh	11A8	THPT Bù Đăng	23’12	9,00	Ba
14	Mai Bảo	Anh	Nam	22/08/2004	Kinh	11TS7	THPT chuyên Bình Long	23’43	9,00	Ba
15	Dư Công	Tài	Nam	15/11/2004	Kinh	11A3	THPT Phú Riềng	23’50	9,00	Ba
16	Nguyễn Minh	Bảo	Nam	14/06/2004	Kinh	11A3	THPT Phú Riềng	23’65	8,90	Ba
17	Phạm Minh	Quang	Nam	04/02/2004	Kinh	11A4	THPT Đăk Ơ	23’78	8,60	Ba
18	Lâm Minh	Thông	Nam	13/09/2004	Kinh	11A4	THPT Trần Phú	24’00	8,80	Ba
VIII. Nội dung Các tư thế, động tác cơ bản vận động trong chiến đấu, khối 11 (Nữ)										
1	Trần Thị Thu	Hiền	Nữ	04/02/2004	Kinh	11A2	THCS&THPT Nguyễn Bỉnh Khiêm		8,60	Nhất
2	Trần Thị Mai	Trang	Nữ	25/10/2004	Kinh	11A7	THPT Ngô Quyền		8,60	Nhất
3	Nguyễn Thị Kim	Huệ	Nữ	26/9/2004	Kinh	11A1	THPT Ngô Quyền		8,60	Nhất
4	Phạm Thị Minh	Thư	Nữ	13/8/2004	Kinh	11A6	THPT Nguyễn Hữu Cảnh		8,00	Nhì

STT	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Lớp	Trường đang học	Thời gian (s)	Điểm	Đạt giải
5	Đinh Hoàng	Thương	Nữ	12/08/2004	Kinh	11A	THCS&THPT Đồng Tiến		7,80	Nhì
6	Bế Thị Anh	Thư	Nữ	16/12/2004	Nùng	11C	THCS&THPT Đồng Tiến		7,80	Nhì
7	Trịnh Thị Như	Ngọc	Nữ	06/11/2004	Kinh	11A2	THPT Trần Phú		7,80	Nhì
8	Nguyễn Huyên Thanh	Thủy	Nữ	19/06/2004	Kinh	11C	THPT Chu Văn An	30’07	7,60	Nhì
9	Vũ Thị Hồng	Nhung	Nữ	25/03/2004	Kinh	11A2	THPT Trần Phú	30’23	7,60	Ba
10	Nông Thị Đức	Hạnh	Nữ	23/01/2005	Tày	11A2	THCS&THPT Đăng Hà	30’30	7,60	Ba
11	Nguyễn Thị Lan	Hương	Nữ	25/05/2004	Stiêng	11B	PTDTNT THPT Bình Phước	30’61	7,40	Ba
12	Phạm Hoàng Thu	Lan	Nữ	04/08/2004	Kinh	11B5	THPT Lê Quý Đôn	30’62	7,40	Ba
13	Chu Thị Hồng	Gấm	Nữ	04/10/2004	Kinh	11TN4	THPT Đồng Phú	30’89	7,40	Ba
14	Lê Thị	Trang	Nữ	31/01/2004	Kinh	11A2	THPT Đăk Ơ	30’96	7,40	Ba
15	Nguyễn Thị Út	Thương	Nữ	07/04/2004	Kinh	11A8	THPT Chơn Thành	31’11	7,40	Ba
16	Lê Hoài	Trinh	Nữ	10/01/2004	Kinh	11A10	THPT Bù Đăng	31’13	7,40	Ba
17	Nguyễn Mỹ	Linh	Nữ	08/09/2004	Kinh	11D5	THPT Nguyễn Du	31’28	7,40	Ba
18	Đào Thị Phương	Hòa	Nữ	02/02/2004	Kinh	11TS7	THPT chuyên Bình Long	31’29	7,4	Ba
IX. Nội dung Chạy vũ trang 800m có vác súng tiểu liên AK, khối 12 (Nam)										
1	Trần Ngọc	Khải	Nam	19/04/2002	Kinh	12A1	THPT Đăk Ơ		9,40	Nhất
2	Nguyễn Tuấn	Vũ	Nam	16/07/2003	Kinh	12C1	THPT TX Phước Long	2,33:90	9,20	Nhất
3	Nguyễn Văn	Hoàng	Nam	04/07/2003	Kinh	12A7	THPT Lê Quý Đôn	2,34:64	9,20	Nhất
4	Nguyễn Đăng Hoài	Nam	Nam	01/01/2003	Kinh	12T6	THPT chuyên Bình Long		9,00	Nhì
5	Đỗ Xuân	Huy	Nam	14/07/2003	Kinh	12A6	THPT Đăk Ơ	2,37:42	8,80	Nhì
6	Trần Ngọc	Hùng	Nam	12/09/2001	Kinh	12A5	THPT Trần Phú	2,37:54	8,80	Nhì
7	Lâm	Phiếp	Nam	16/02/2002	Khơme	12D	PTDTNT THPT Bình Phước	2,37:92	8,80	Nhì
8	Hoàng Thế	Hiệp	Nam	02/01/2003	Cao Lan	12B	PTDTNT THCS&THPT Bù Gia Mập	2,38:72	8,80	Nhì
9	Trần Văn	Đạt	Nam	15/02/2003	Kinh	12A6	THPT Thanh Hòa	2,39:04	8,80	Ba
10	Nguyễn Thiên	Lộc	Nam	28/02/2003	Kinh	12E	THCS&THPT Đồng Tiến	2,39:06	8,80	Ba
11	Trần Đăng	Phương	Nam	25/10/2003	Kinh	12A3	THCS&THPT Tân Tiến	2,40:06	8,60	Ba

STT	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Lớp	Trường đang học	Thời gian (s)	Điểm	Đạt giải
12	Trương Tấn	Thành	Nam	07/03/2003	Kinh	12A6	THPT Lộc Hiệp	2,40:25	8,60	Ba
13	Đỗ Bá	Nghĩa	Nam	09/10/2003	Kinh	12A2	THPT Ngô Quyền	2,40:38	8,60	Ba
14	Trần Thanh	Hoàng	Nam	08/08/2002	Kinh	12A10	THPT Thanh Hòa	2,41:28	8,60	Ba
15	Đoàn Quốc	Hưng	Nam	02/05/2003	Kinh	12A11	THPT Lộc Ninh	2,41:43	8,60	Ba
16	Vũ Lê Hữu	Long	Nam	17/02/2003	Kinh	12D1	THPT Phú Riềng	2,42:27	8,60	Ba
17	Đỗ Hoàng Nhật	Phi	Nam	10/01/2003	Kinh	12A4	THPT TX Bình Long	2,44:18	8,40	Ba
18	Trịnh Hùng	Phước	Nam	10/02/2003	Kinh	12A2	THCS&THPT Võ Thị Sáu	2,44:24	8,40	Ba
X. Nội dung Chạy vũ trang 800m có vác súng tiểu liên AK, khối 12 (Nữ)										
1	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	Nữ	02/04/2003	Kinh	12A1	THCS&THPT Võ Thị Sáu		8,60	Nhất
2	Nguyễn Thị Tuyết	Trinh	Nữ	20/07/2003	Kinh	12A2	THPT Thống Nhất		8,60	Nhất
3	Điểu Thị Đăng	Ly	Nữ	15/02/2003	Stiêng	12A6	THPT Ngô Quyền		8,20	Nhất
4	Nguyễn Thị Tam	Nguyên	Nữ	11/10/2003	Kinh	12A2	THPT Nguyễn Du		7,80	Nhì
5	Triệu Thị	Thu	Nữ	04/10/2002	Tày	12A2	THCS&THPT Đăng Hà		7,80	Nhì
6	Thị	Mùi	Nữ	04/04/2003	Stiêng	12A6	THPT Đa Kia		7,80	Nhì
7	Lý Thị Thúy	Vy	Nữ	06/11/2003	Kinh	12A10	THPT Nguyễn Du		7,80	Nhì
8	Lê Thị	Bình	Nữ	03/09/2002	Kinh	12A1	THPT Trần Phú	3,29:40	7,60	Nhì
9	Đinh Thị Thùy	Linh	Nữ	14/06/2003	Kinh	12C	THCS&THPT Đồng Tiến	3,30:25	7,60	Ba
10	Phan Thị Quỳnh	Như	Nữ	13/03/2003	Kinh	12C	THCS&THPT Đồng Tiến		7,20	Ba
11	Nguyễn Thị	Hiền	Nữ	25/04/2003	Kinh	12A3	THPT TX Bình Long		7,20	Ba
12	Nguyễn Thị Cẩm	Duyên	Nữ	12/03/2003	Kinh	12A5	THPT TX Bình Long		7,20	Ba
13	Nguyễn Thị Ngọc	Huyền	Nữ	01/08/2003	Kinh	12A7	THPT Lộc Hiệp		7,20	Ba
14	Phan Thị	Oanh	Nữ	30/06/2003	Kinh	12D4	THPT Phú Riềng		7,20	Ba
15	Cao Kỳ	Anh	Nữ	20/10/2003	Kinh	12D2	THPT Phú Riềng		7,20	Ba
16	Trần Thị Phương	Anh	Nữ	21/09/2003	Kinh	12TS6	THPT chuyên Bình Long		7,00	Ba
17	Nguyễn Thị Tuyết	Tâm	Nữ	29/11/2003	Kinh	12C1	THPT TX Phước Long		6,80	Ba
18	Nguyễn Ngọc	Trinh	Nữ	15/05/2003	Kinh	12A8	THPT Chơn Thành		6,40	Ba

STT	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Lớp	Trường đang học	Thời gian (s)	Điểm	Đạt giải
XI. Nội dung Bắn súng tiểu liên Ak bài 1, khối 12 (Nam, Nữ)										
1	Long Văn	Sơn	Nam	14/01/2003	Tày	12A1	THCS&THPT Đăng Hà		9,00	Nhất
2	Nguyễn Thị Ngọc	Huyền	Nữ	01/08/2003	Kinh	12A7	THPT Lộc Hiệp		9,00	Nhất
3	Lê Thị Thùy	Nhung	Nữ	17/02/2003	Kinh	12A13	THPT Lộc Ninh		9,00	Nhất
4	Đỗ Thị Vân	Dung	Nữ	18/11/2003	Kinh	12A6	THPT Lộc Ninh		8,67	Nhì
5	Mai Ngọc	Qúy	Nam	17/08/2003	Kinh	12TN2	THPT Đồng Phú		8,33	Nhì
6	Vũ Lê Hữu	Long	Nam	17/02/2003	Kinh	12D1	THPT Phú Riềng		8,33	Nhì
7	Lê Thị	Bình	Nữ	03/09/2002	Kinh	12A1	THPT Trần Phú		8,33	Nhì
8	Ngưu Thị Vân	Anh	Nữ	15/12/2003	Khơme	12C	PTDTNT THPT Bình Phước		8,33	Nhì
9	Lê Thị Huyền	Trang	Nữ	06/01/2003	Kinh	12TN4	THPT Đồng Phú		8,33	Nhì
10	Nguyễn Phương	Vy	Nữ	06/09/2003	Kinh	12A9	THPT Thanh Hòa		8,00	Ba
11	Nguyễn Hoàng Minh	Tú	Nữ	04/06/2003	Kinh	12A6	THPT Thanh Hòa		8,00	Ba
12	Phạm Trọng	Phước	Nam	18/05/2003	Kinh	12A1.2	THPT Hùng Vương		7,67	Ba
13	Phan Thị	Oanh	Nữ	30/06/2003	Kinh	12D4	THPT Phú Riềng		7,67	Ba
14	Nguyễn Thiên	Lộc	Nam	28/02/2003	Kinh	12E	THCS&THPT Đồng Tiến		7,33	Ba
15	Đặng Văn Thanh	Dũng	Nam	18/05/2003	Kinh	12A4	THPT Lộc Thái		7,33	Ba
16	Lý Thị Thúy	Vy	Nữ	06/11/2003	Kinh	12A10	THPT Nguyễn Du		7,33	Ba
17	Trần Thị Cẩm	Giang	Nữ	23/09/2003	Kinh	12A2	THCS&THPT Lương Thế Vinh		7,00	Ba
18	Cao Kỳ	Anh	Nữ	20/10/2003	Kinh	12D2	THPT Phú Riềng		7,00	Ba
19	Bùi Hữu Thanh	Minh	Nam	22/12/2003	Kinh	12A7	THPT Nguyễn Du		6,67	Ba
20	Nguyễn Hữu	Hậu	Nam	06/03/2003	Kinh	12A1	THPT Nguyễn Hữu Cảnh		6,67	Ba
21	Điểu	Minh	Nam	08/06/2002	Stiêng	12A	PTDTNT THPT Bình Phước		6,67	Ba